

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73/2021/HS-ST

Ngày 04/8/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế A.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị H

Ông Nguyễn Thái D

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa: Bà Trần Duy Hoàng T - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2021/QĐXXST - HS ngày 23/7/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Văn K – Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1983 tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Thôn 6, xã T, huyện L, tỉnh L; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Cha: Đào Văn L, sinh năm 1960; Mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1959; Gia đình bị cáo có 05 anh em, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1994, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1980; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/9/2018, bị Công an huyện Lâm Hà xử phạt hành chính 2.500.000đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác;

Ngày 11/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt 06 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo Đào Văn K bị tạm giam từ ngày 05/4/2021 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1976

Trú tại: TDP Yên Bình, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng
(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị T sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn N, xã H, huyện L, tỉnh L

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 05/04/2021, Đào Văn Kiên, sinh năm 1983, trú tại Thôn 6, xã T, huyện L, tỉnh L đón xe buýt đi từ xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đến thị trấn Đinh Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng với mục đích trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Khi đến khu vực bờ hồ Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà, Kiên xuống xe và đi bộ dọc tuyến đường Quốc lộ 27 tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến cửa hàng điện thoại Anh Tiến ở TDP Yên Bình, thị trấn Đinh Văn, huyện Lâm Hà, Kiên phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ - đen, BKS: 49D1-429.28 của ông Phạm Văn T, sinh năm 1976 đang đang dựng trước nhà ở gốc cây cạnh bảng hiệu của cửa hàng, chìa khóa xe vẫn cắm trên ổ khóa và không có người trông coi. Thấy vậy, Kiên quan sát xung quanh không có ai, Kiên đi lại vị trí để xe rồi ngồi lên và nổ máy điều khiển xe mô tô này chạy về hướng xã Tân Hà, huyện Lâm Hà. Khi đến tiệm thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị T sinh năm 1973 tại thôn Nam Hưng, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà thì Kiên nói với bà Tâm cầm cố chiếc xe mô tô trên thì bà Tâm hỏi về giấy tờ xe và không cầm xe. Kiên năn nỉ và nói là xe của vợ Kiên nên bà Tâm đã cầm cố chiếc xe mô tô trên cho Kiên với số tiền 1.300.000đồng. Sau khi cầm cố xe xong thì Kiên quay lại thị trấn Đinh Văn, huyện Lâm Hà mua ma túy của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 300.000đồng để sử dụng. Khi sử dụng ma túy xong, Kiên vào chợ Lâm Hà ăn uống tiêu xài hết số tiền 250.000đồng, còn lại số tiền 750.000đồng Kiên đã trả lại cho bà Tâm. Tại cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà Đào Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 28/HĐĐG ngày 07/4/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tố hình sự huyện Lâm Hà kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 49D1 – 429.28 có giá trị là 14.700.000đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 49D1 – 429.28. Ngày 15/04/2021 cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu là anh Phạm Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trung đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Tâm không yêu cầu bị cáo trả lại cho bà số tiền là 550.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 28/6/2021 của Viện kiểm sát nhận dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Đào Văn Kvé tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhận dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố, bị cáo không có ý kiến khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng. Bị hại anh Phạm Văn T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Tâm có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đối với bà Nguyễn Thị Tâm là người có hành vi cầm cố xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 49D1 – 429.28 của anh Trung do bị cáo Kiên trộm cắp đi cầm cố. Tuy nhiên, bà Nguyễn Thị Tâm không biết xe mô tô trên bị cáo trộm cắp. Do vậy không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà Tâm.

Đại diện Viện kiểm sát nhận dân huyện Lâm Hà giữ nguyên bản cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 28/6/2021. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Kiên từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng trong vụ án: Đã giải quyết xong, không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 1.300.000đồng bị cáo cầm cố xe do trộm cắp cho bà Nguyễn Thị Tâm bị cáo đã tiêu xài hết số tiền 550.000đồng, số tiền còn lại 750.000đồng bị cáo đã trả lại cho bà Tâm. Nay bà Nguyễn Thị Tâm không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 550.000đồng. Đây là số tiền thu lợi bất chính cần sung công quỹ nhà nước số tiền 550.000đồng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Kiên đã khai nhận:

Vào ngày 08/4/2021, bị cáo một mình đón xe buýt từ xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà ra thị trấn Đình Văn với mục đích để trộm cắp tài sản bán lấy tiền để mua ma túy để sử dụng và tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt

tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 49D1 – 429.28 của anh Phạm Văn T có giá trị 14.700.000đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản cáo trạng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án, xác định: do bị cáo nghiện ma túy muốn có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên bị cáo đã trộm xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 49D1 – 429.28 của anh Trung sau đó đi cầm cố cho bà Nguyễn Thị Tâm là mua bán phế liệu tại thôn Nam Hưng với số tiền là 1.300.000đồng, bị cáo mua ma túy để sử dụng hết 300.000đồng và tiêu xài ăn uống hết 250.000đồng; còn lại 750.000đồng khi bị bắt bị cáo đã giao trả lại cho bà Nguyễn Thị Tâm.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo Đào Văn Kphạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng phạm luật.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...

[2] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân tại địa phương cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Do đó khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Kiên là người nghiện ma túy, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 09/9/2018, bị Công an huyện Lâm Hà xử phạt hành chính 2.500.000đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác; Ngày 11/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt 06 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tuy nhiên, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về hòa nhập với cuộc sống cộng đồng chưa được lâu bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ rằng bị cáo là người coi thường pháp luật, không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh đối với bản thân, bị cáo không lo chí thú làm ăn lao động chân chính mà muốn có tiền một cách nhanh chóng để sử dụng trái phép chất ma túy, tiêu xài

cá nhân bị cáo đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 49D1 – 429.28 của anh Phạm Văn T.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ những phân tích nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo Kiên ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo suy ngẫm, cảnh tỉnh, nhìn nhận lại bản thân đồng thời có điều kiện cải tạo, giáo dục bản thân để trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 49D1 – 429.28 cho anh Phạm Văn T, anh Trung không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập để giải quyết.

Đối với hành vi của bà Nguyễn Thị Tâm là người đã nhận cầm cố xe mô tô BKS: 49D1- 429.28 từ bị cáo Đào Văn K số tiền 1.300.000đồng nhưng bà Tâm không biết được đó là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Đối với số tiền 1.300.000đồng do bị cáo cầm cố xe cho bà Tâm. Bị cáo đã mua ma túy, tiêu tiêu xài hết tổng số tiền 550.000đồng, số tiền còn lại 750.000đồng khi bị bắt bị cáo đã trả lại cho bà Tâm. Bà Nguyễn Thị Tâm vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt bà Tâm xác định không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bà số tiền 550.000đồng.

Xét thấy số tiền 550.000đồng là số tiền thu lợi bất chính liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 cần buộc bị cáo Kiên phải nộp lại số tiền là 550.000đồng để sung công quỹ nhà nước là hoàn toàn phù hợp đúng pháp luật.

[6] Đối với người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo tại thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà. Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tách ra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Kiên phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn K15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là 05/4/2021.

2. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015. Buộc bị cáo Kiên phải nộp lại số tiền là 550.000đồng sung công quỹ nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Văn Kphải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (04/8/2021), riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Các bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế A

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế A

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ... giờ ngày 04 tháng 8 năm 2021;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng;

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế A

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Hoàng Sỹ Sự

+ Bà Pang Ting Suyl

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 07 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Huy Chương – Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1989 tại Lâm Đồng;

Trú tại: TDP Srê Nhắc, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN HÌNH SỰ NHƯ SAU:**

1. Về tố tụng:

- Ý kiến HTND Sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Ý kiến HTND Suyl: Nhất trí với ý kiến của HTND Sự;

- Ý kiến của chủ tọa phiên tòa: Thống nhất với ý kiến của 02 HTND;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh:

- Ý kiến HTND Suyl: Các bị cáo K' Bân, Mai Văn Long phạm tội “Trộm cắp tài sản” Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Ý kiến HTND Sự: Nhất trí với ý kiến của HTND Suyl;

- Ý kiến của chủ tọa phiên tòa: Thống nhất với ý kiến của 02 HTND;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về điều luật áp dụng:

- Ý kiến HTND Sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1, Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Bộ luật hình sự năm 2015.

- Ý kiến HTND Suyl: Nhất trí với ý kiến của HTND Sự;

- Ý kiến của chủ tọa phiên tòa: Thống nhất với ý kiến của 02 HTND;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về mức hình phạt:

- Ý kiến HTND Sự:

Xử phạt: Bị cáo K' Bân **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 17/8/2020.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn Long **36** (ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 17/8/2020.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Ý kiến HTND Suyl: Nhất trí với ý kiến của HTND Sự;

- Ý kiến của chủ tọa phiên tòa: Thống nhất với ý kiến của 02 HTND;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về các vấn đề khác:

- Ý kiến HTND Suyl:

* Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

* Giải thích quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Ý kiến HTND Sự: Nhất trí với ý kiến của HTND Suyl;
 - Ý kiến của chủ tọa phiên tòa: Thống nhất với ý kiến của 02 HTND;
- Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 04 tháng 8 năm 2021;

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Sỹ Sự Pang Ting Suyl

Nguyễn Thế A